

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN AN DƯƠNG  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2022/HNGĐ-ST  
Ngày 05-5-2022  
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thu Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Bùi Thị Nhân

Ông Vũ Văn Thi

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Ngô Trí Thắng - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thùy Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 05/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2022/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

***- Nguyên đơn:*** Chị Nguyễn Thị H; địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

***- Bị đơn:*** anh Nguyễn Sĩ H; địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn khởi kiện xin ly hôn và quá trình tố tụng nguyên đơn là chị Nguyễn Thị H trình bày:*

Chị và anh Nguyễn Sĩ H kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng vào ngày 24/9/2013. Sau kết hôn, vợ chồng chị sinh sống tại thôn H, xã Đ, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được mấy năm

đầu thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, bất đồng về quan điểm sống, anh H đánh đập chị dẫn tới cuộc sống chung không có hạnh phúc. Chị đã tìm cách khắc phục mâu thuẫn vợ chồng nhưng hai bên không cải thiện được mà ngày càng nghiêm trọng hơn. Mâu thuẫn đã được gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Do tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không có hạnh phúc, mâu thuẫn trầm trọng đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Sĩ H.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Sĩ H có một con chung là Nguyễn Sĩ Hải N, sinh ngày 27/4/2017. Ly hôn chị đề nghị Tòa án giao con chung cho chị nuôi dưỡng sau ly hôn. Hiện tại chị có nghề nghiệp là giáo viên có điều kiện về thu nhập và thời gian đảm bảo việc nuôi con chung. anh H có yêu cầu nuôi con chung sau ly hôn chị không đồng ý.

Về cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn: Chị và anh H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

*anh Nguyễn Sĩ H vắng mặt tại phiên tòa, quá trình tố tụng anh H trình bày:*

anh Nguyễn Sĩ H xác định lời trình bày của chị Nguyễn Thị H về thời gian, điều kiện kết hôn và quá trình chung sống của vợ chồng là đầy đủ, chính xác. Hiện tại anh vẫn còn tình cảm với chị H nên anh không đồng ý ly hôn, đề nghị Tòa án hòa giải cho anh và chị H đoàn tụ.

Về con chung: Anh và chị H có một con chung họ tên ngày tháng năm sinh con chung chị H trình bày là chính xác. Anh không đồng ý ly hôn nên anh không có quan điểm gì về việc nuôi dưỡng con chung và cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng. Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định về quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại các điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự; Bị đơn đã vi phạm quy định về quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại các điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào các điều 28, 147, 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Các điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 39 Bộ luật Dân sự: Xử lý cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Sĩ H. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Sĩ Hải N, sinh ngày 27/4/2017 cho chị H nuôi dưỡng sau ly hôn. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không xem xét giải quyết. Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết tranh chấp: Chị Nguyễn Thị H khởi kiện xin ly hôn anh Nguyễn Sĩ H có địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình theo quy định tại Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc vắng mặt của đương sự: Tại phiên tòa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Sĩ H vắng mặt, chị H có quan điểm đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, anh H vắng mặt lần 2 không có lý do. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Sĩ H.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào lời khai của đương sự, căn cứ vào chứng cứ do đương sự cung cấp và các chứng cứ do Tòa án thu thập đã có đủ cơ sở xác định lời khai của chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Sĩ H về thời gian kết hôn, quá trình chung sống giữa hai bên là đúng sự thật. Mâu thuẫn vợ chồng được thể hiện ở việc trong quá trình chung sống hai bên va chạm bất hòa, sống ly thân, không còn quan tâm và trách nhiệm đến nhau. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không còn sự thương yêu, tôn trọng nhau trong cuộc sống gia đình. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Quá trình giải quyết vụ án, chị H xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh H không còn, hôn nhân không có hạnh phúc, mâu thuẫn nghiêm trọng không thể khắc phục đoàn tụ, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh H. Còn anh H có quan điểm không đồng ý ly hôn vì anh còn tình cảm vợ chồng với chị H.

[4] Xét thấy tình trạng mâu thuẫn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Sĩ H đã kéo dài và trở nên trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, sống ly thân, tình cảm vợ chồng không còn, do đó yêu cầu xin ly hôn của chị H đối với anh H là có cơ sở. Quan điểm của anh H không đồng ý ly hôn với chị H nhưng không đưa ra được biện pháp khắc phục mâu thuẫn nên không có cơ sở chấp nhận. Căn cứ vào các điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Sĩ H.

[5] Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Sĩ H có 01 con chung Nguyễn Sĩ Hải N, sinh ngày 27/4/2017. Xét thấy, việc nuôi dưỡng con chung là quyền đồng thời là nghĩa vụ của cha mẹ. Quá trình giải quyết vụ án, chị H có quan điểm được nuôi con chung sau ly hôn, về cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. anh H không có quan điểm về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn. Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do đương sự cung cấp, Tòa án thu thập chị H là giáo viên còn anh H làm tự do, con chung còn nhỏ, chị H có thu nhập ổn định, điều kiện nuôi dưỡng con chung đảm bảo hơn anh H. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy giao con chung Nguyễn Sĩ Hải Nam cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn là phù hợp.

[6] Về cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử không giải quyết, sau này các bên có tranh chấp về cấp dưỡng con chung sau ly hôn, Tòa án giải quyết bằng vụ kiện dân sự

khác. Thời hạn nuôi con chung tính từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật

[7] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H, anh Nguyễn Sĩ H không yêu cầu. Do vậy, Hội đồng xét xử không giải quyết.

[8] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo của các đương sự: Chị Nguyễn Thị H, anh Nguyễn Sĩ H có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, các điều 70, 143, 147, khoản 1 Điều 227; Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 39 Bộ luật Dân sự; các điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Điều 6, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Quốc hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Sĩ H.
2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Sĩ Hải N, sinh ngày 27/4/2017 cho chị Nguyễn Thị H nuôi dưỡng sau ly hôn. Thời hạn nuôi con chung tính từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.
3. Về cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn: Hội đồng xét xử không giải quyết sau này các bên có tranh chấp, Tòa án giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.  
Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.
4. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Sĩ H không yêu cầu, Hội đồng xét xử không giải quyết.
5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước. Được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí ly hôn chị H đã nộp (Biên lai thu tiền số 0004081 ngày 11/01/2022) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Trong trường hợp Bản án được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị H, anh Nguyễn Sĩ H được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự An Dương;
- UBND xã K (ĐKKH số 72/2013, ngày 24/9/2013);
- Dương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thu Hương**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Văn Thi**

**Đỗ Văn Thư**

**Nguyễn Thị Thu Hương**

***Nơi nhận:***

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự An Dương;
- UBND xã Đại Bản ( ĐKKH số 78/2008, ngày 10/6/2008);
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thị Thu Hương**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Lợi**

**Đỗ Văn Thư**

**Nguyễn Thị Thu Hương**

***Nơi nhận:***

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự An Dương;
- UBND xã An Đồng (Nơi ĐKKH);
- Đương sự;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thị Thu Hương**